

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM

Số: 39/2017/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 11 tháng 12 năm 2017

### NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 2 về Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 5

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 19 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Xét Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 2 về Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 2 về Đề án Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

1. Khoản 2 mục 1 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Phần đầu nâng tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020 đạt từ 10 - 15% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của tỉnh, có ít nhất 05 vùng và 03 khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh; khuyến khích đầu tư phát triển và hình thành vùng, khu nông nghiệp ứng dụng

công nghệ cao ở những địa bàn có điều kiện thuận lợi. Phần đầu đến năm 2030 đạt 25-30% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của tỉnh, mỗi huyện có 01 khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Hình thành phương thức sản xuất nông nghiệp của tỉnh theo hướng ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong sản xuất hàng hóa lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao đảm bảo vững chắc an ninh lương thực, thực phẩm.

2. Tiết 1.1 khoản 1 mục II Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

- Xây dựng và thành lập ít nhất 03 khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen tại huyện Kon Plong, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Kon Tum và Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao huyện Đăk Hà. Hình thành các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại những địa bàn có điều kiện thuận lợi. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở pháp lý, mô hình tổ chức quản lý, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đảm bảo cho khu nông nghiệp công nghệ cao này hoạt động có hiệu quả.

- Xác lập ít nhất 5 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó có 01 vùng sản xuất rau, hoa, củ, quả an toàn, cá nước lạnh, sản phẩm từ gia súc ứng dụng công nghệ cao tại huyện KonPlong và 01 vùng sản xuất cà phê ứng dụng công nghệ cao tại huyện Đăk Hà; hình thành các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại những địa bàn có điều kiện thuận lợi nhằm tạo ra sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ theo hướng công nghiệp; nâng tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020 đạt từ 10-15% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của tỉnh.

- Có ít nhất 03 doanh nghiệp được công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đáp ứng các tiêu chí quy định của Luật Công nghệ cao năm 2008.

- Khuyến khích phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và cơ sở hỗ trợ sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Hình thành ít nhất 02 cơ sở chế biến sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh có khả năng cạnh tranh cao để tiêu thụ tại thị trường trong nước và xuất khẩu.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trường hợp có thay đổi về cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung Đề án, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị xã hội vận động quần chúng, đoàn viên và hội viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện theo chức năng nhiệm vụ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2017./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra văn bản pháp luật*);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Vụ Pháp chế*);
- Bộ Tài chính (*Vụ Pháp chế*);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*Vụ Pháp chế*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Công báo tỉnh Kon Tum;
- Lưu: VT, CTHĐ. *luy*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hùng**